TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐĂK HÀ** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10/2025/QĐST-DS	*Đăk Hà, ngày 14 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 02/2025/TLST-DS ngày 16 tháng 01 năm 2025 về việc "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng"*.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần L (Tên gọicũ là Ngân hàng TMCP B).

Địa chỉ: Tòa nhà L, số B T, Quận H, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Đức T – Chức vụ: Chủ tịchHội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Công T1 – Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần L – Chi nhánh K. Ông Nguyễn Công T1 ủy quyền lại cho ông Nguyễn Thế V và/hoặc ông Trần Anh T2 tham gia tố tụng tại Tòa án theo văn bản uỷ quyền số 05/2025/UQ-KT ngày 08/01/2025.

Địa chỉ: Số G L, thành phố K, tỉnh Kon Tum.

- Bị đơn: Anh Cao Đức S, sinh năm 1979 và chị Trần Thị N, sinh năm 1979.
Trú tại: Tổ dân phố A, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Kon Tum.

Chị Trần Thị N hiện đang đi chấp hành án tại Trại giam G – Bộ C.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về số tiền phải trả:* Anh Cao Đức S và chị Trần Thị N phải trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần L tổng số tiền tính đến ngày 06/5/2025 là: 402.427.222 đồng *(Bốn trăm lẻ hai triệu bốn trăm hai mươi bảy nghìn hai trăm hai mươi hai đồng)*. Trong đó nợ gốc 164.160.500 đồng; nợ lãi trong hạn còn lại 44.789.391 đồng; nợ lãi quá hạn 152.849.790 đồng và nợ lãi phạt chậm trả lãi là 40.627.541 đồng.

Kể từ ngày 07/5/2025 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ trên cho Ngân hàng thì Cao Đức S và chị Trần Thị N còn phải thanh toán tiền lãi phát sinh đối với số nợ còn lại theo mức lãi suất nợ quá hạn mà các bên đã thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng và giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ đã ký kết với Ngân hàng.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm:* Căn cứ Điều 144; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự 2015; điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Anh Cao Đức S và chị Trần Thị N chịu 10.048.544 đồng *(Mười triệu không trăm bốn mươi tám nghìn năm trăm bốn mươi bốn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần L 9.610.132 đồng *(Chín triệu sáu trăm mười nghìn một trăm ba mươi hai đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001473 ngày 16/01/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đăk Hà, tỉnh Kon Tum.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND huyện Đăk Hà;
- Chi cục THADS huyện Đăk Hà;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hữu Tiến